

BẢNG TIÊU CHÍ THI ĐUA ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG PHÒNG TƯ PHÁP CẤP HUYỆN NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số : /QĐ-STP ngày /5/2023 của Sở Tư pháp)

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
A	THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2023	145			
I	CÔNG TÁC XÂY DỰNG, THẨM ĐỊNH VÀ DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT	15			
1	<i>Thực hiện thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật</i>	5			
	<i>Thẩm định đạt 100% văn bản gửi đến đúng tiến độ</i>	5			
	<i>Thẩm định đạt từ 90% đến dưới 100% văn bản gửi đến đúng tiến độ</i>	4			
	<i>Thẩm định đạt từ 80% đến dưới 90% văn bản gửi đến đúng tiến độ</i>	3			
	<i>Thẩm định đạt từ 70% đến dưới 80% văn bản gửi đến đúng tiến độ</i>	2			
	<i>Thẩm định đạt từ 60% đến dưới 70% văn bản gửi đến đúng tiến độ</i>	1			
	<i>Thẩm định đạt dưới 60% văn bản gửi đến đúng tiến độ</i>	0			
2	<i>Chủ trì soạn thảo trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật</i>	5			
	<i>Soạn thảo, trình ban hành đúng tiến độ 100% văn bản</i>	5			
	<i>Soạn thảo, trình ban hành đúng tiến độ từ 90% đến dưới 100% văn bản</i>	4			
	<i>Soạn thảo, trình ban hành đúng tiến độ từ 80% đến dưới 90% văn bản</i>	3			
	<i>Soạn thảo, trình ban hành đúng tiến độ từ 70% đến dưới 80% văn bản</i>	2			
	<i>Soạn thảo, trình ban hành đúng tiến độ từ 60% đến dưới 70% văn bản</i>	1			
	<i>Soạn thảo, trình ban hành đúng tiến độ dưới 60% văn bản</i>	0			
3	Thực hiện chế độ báo cáo về Chỉ số cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật	5			<i>Các trường hợp gửi chậm nhưng Phòng</i>

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
					<i>Tư pháp cấp huyện đã trình trước thời hạn (nêu trên) thì gửi kèm theo tài liệu kiểm chứng.</i>
	<i>Thực hiện chế độ báo cáo, gửi đúng tiến độ theo quy định hoặc gửi chậm từ 01-03 ngày làm việc nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn yêu cầu từ 10 ngày làm việc trở lên</i>	5			
	<i>Thực hiện chế độ báo cáo, gửi chậm tiến độ từ 1- 3 ngày làm việc nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn theo yêu cầu từ 5-9 ngày làm việc hoặc Gửi chậm từ 04-06 ngày làm việc nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn yêu cầu từ 10 ngày làm việc trở lên</i>	4.5			
	<i>Thực hiện chế độ báo cáo, gửi chậm tiến độ từ 4 -6 ngày làm việc nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn yêu cầu từ 5-9 ngày làm việc hoặc Gửi chậm từ 07-09 ngày làm việc nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn yêu cầu từ 10 ngày làm việc trở lên</i>	4			
	<i>Thực hiện chế độ báo cáo, gửi chậm tiến độ từ 7 – 9 ngày làm việc nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn yêu cầu từ 5-9 ngày làm việc trở lên hoặc Gửi chậm từ 10-12 ngày làm việc nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn yêu cầu từ 10 ngày làm việc trở lên</i>	3			
	<i>Thực hiện chế độ báo cáo, gửi chậm tiến độ từ 10 -12 ngày làm việc nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn yêu cầu từ 5-9 ngày làm việc trở lên hoặc Gửi chậm từ 12 ngày làm việc trở lên nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn yêu cầu từ 10 ngày làm việc trở lên</i>	2			
	<i>Thực hiện chế độ báo cáo, gửi chậm tiến độ từ 12 ngày làm việc trở lên nhưng đã trình UBND cấp huyện trước thời hạn yêu cầu từ 5-9 ngày làm việc trở lên</i>	1			
	<i>Không thực hiện chế độ báo cáo</i>	0			
II	CÔNG TÁC KIỂM TRA, RÀ SOÁT, HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN QUY	20			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	PHẠM PHÁP LUẬT				
1	Giúp UBND cấp huyện thực hiện công tác tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do UBND cấp huyện ban hành	6			
1.1	Kết quả tự kiểm tra	3			
	Tự kiểm tra đạt từ 90% đến 100% văn bản	3			
	Tự kiểm tra đạt từ 80% đến dưới 90% văn bản	2			
	Tự kiểm tra đạt từ 70% đến dưới 80% văn bản	1			
	Tự kiểm tra đạt dưới 70% văn bản	0			
1.2	Chất lượng tự kiểm tra (phát hiện, tham mưu xử lý văn bản trái pháp luật qua tự kiểm tra văn bản)	3			
	Sở Tư pháp không kết luận văn bản có nội dung trái pháp luật hoặc có kết luận mà văn bản đó đã được cơ quan tự kiểm tra, phát hiện và kiến nghị xử lý theo quy định.	3			
	Sở Tư pháp phát hiện, kết luận từ 01 đến 05 văn bản có nội dung trái pháp luật mà cơ quan tự kiểm tra không phát hiện ra.	2			
	Sở Tư pháp phát hiện, kết luận từ 06 đến 10 văn bản có nội dung trái pháp luật mà cơ quan tự kiểm tra không phát hiện ra.	1			
	Sở Tư pháp phát hiện, kết luận trên 10 văn bản có nội dung trái pháp luật mà cơ quan tự kiểm tra không phát hiện ra.	0			
2	Tổ chức kiểm tra theo thẩm quyền có hiệu quả (kiểm tra các văn bản nhận được thuộc thẩm quyền)	3			
	Kiểm tra theo thẩm quyền đạt từ 90% trở lên số văn bản nhận được thuộc thẩm quyền	3			
	Kiểm tra theo thẩm quyền đạt từ 80% đến dưới 90% số văn bản nhận được thuộc thẩm quyền	2			
	Kiểm tra theo thẩm quyền đạt từ 70% đến dưới 80% số văn bản nhận được thuộc thẩm quyền	1			
	Kiểm tra theo thẩm quyền đạt dưới 70% số văn bản nhận được thuộc thẩm quyền	0			
3	Tham mưu kịp thời việc xử lý văn bản QPPL theo đúng quy định của pháp luật sau khi nhận được kết luận kiểm tra văn bản của cơ quan có thẩm quyền	2			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	Tham mưu kịp thời	2			
	<i>Tham mưu không kịp thời</i>	1			
	<i>Không thực hiện</i>	0			
4	Tổ chức thực hiện rà soát thường xuyên kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp huyện thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Phòng Tư pháp	2.5			
	Rà soát đầy đủ, kịp thời ngay sau khi có căn cứ rà soát	2.5			
	<i>Rà soát đầy đủ nhưng chưa kịp thời</i>	1.5			
	<i>Rà soát không đầy đủ, không kịp thời</i>	1			
	<i>Không thực hiện rà soát</i>	0			
5	Tham mưu kịp thời công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực định kỳ hàng năm theo quy định	2.5			
	Kịp thời công bố (chậm nhất ngày 31/01/2023)	2.5			
	<i>Công bố sau ngày 31/01/2023 đến ngày 31/3/2023</i>	1.5			
	<i>Công bố sau ngày 31/3/2023</i>	1			
	<i>Không công bố</i>	0			
6	Thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời yêu cầu của Sở Tư pháp trong kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn	2			
	Thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời	2			
	<i>Thực hiện đầy đủ, chính xác nhưng không kịp thời</i>	1.5			
	<i>Thực hiện không đầy đủ, nhưng chính xác, kịp thời</i>	1			
	<i>Thực hiện không đầy đủ, không chính xác, không kịp thời hoặc không thực hiện</i>	0			
7	Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL gồm: công tác thể chế, công tác phối hợp, tổ chức, biên chế, kinh phí, tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ này của địa phương	2			
	Thực hiện đầy đủ, kịp thời	2			
	<i>Thực hiện không đầy đủ, không kịp thời</i>	1			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	<i>Không thực hiện nhiệm vụ</i>	0			
III	CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT, HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ, CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT	25			
1	Hướng dẫn, chỉ đạo về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	6			
1.1	<i>Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật</i>	2			
1.2	<i>Tham mưu, tổ chức thực hiện các chương trình, đề án trọng tâm về công tác PBGDPL, tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân năm 2023</i>	4			
a	Tham mưu, tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL” năm 2023 (ban hành tại Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 của UBND tỉnh)	2			
	Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL năm 2023 trên địa bàn	1			
	Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện tổ chức hoạt động truyền thông chính sách tại địa phương; có báo cáo kết quả việc thực hiện nhiệm vụ này	1			
b	Tham mưu, tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (ban hành tại Quyết định số 1915/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND tỉnh)	2			
	Triển khai đầy đủ (đạt 100%) nhiệm vụ giao Phòng Tư pháp chủ trì tại Kế hoạch thực hiện Đề án đã được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt (địa phương chưa ban hành Kế hoạch từ năm 2022 thì tính cả việc ban hành Kế hoạch tại chỉ tiêu này)	2			
	<i>Triển khai từ 80% đến dưới 100% nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch</i>	<i>1</i>			
	<i>Triển khai từ 60% đến dưới 80% nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch</i>	<i>0.5</i>			
	<i>Triển khai từ 50% đến dưới 60% nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch</i>	<i>0.75</i>			
	<i>Triển khai dưới 50% nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch</i>	<i>0.25</i>			
2	Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật	10			
2.1	<i>Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL</i>	2			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	<i>huyện</i>				
a	Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh	1			
b	Tham mưu bố trí nguồn lực đáp ứng triển khai đầy đủ các hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện và thực hiện nhiệm vụ PBGDPL của Phòng Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng	1			
2.2	<i>Tổ chức triển khai Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2023 theo hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh</i>	3			
a	Tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo triển khai Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2023 trên địa bàn huyện	1			
b	Có phối hợp tổ chức sự kiện hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2023 tại địa bàn cơ sở bằng các hình thức phù hợp	1			
c	Phòng Tư pháp có tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam bằng hình thức phù hợp	1			
2.3	<i>Thực hiện quản lý nhà nước đối với đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật</i>	2			
a	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật bằng hình thức phù hợp hoặc cung cấp tài liệu pháp luật phục vụ hoạt động của đội ngũ này	1			
b	Thực hiện cập nhật đầy đủ danh sách báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý lên Cổng thông tin điện tử của địa phương.	1			
2.4	<i>Triển khai nhiệm vụ trên Cổng thông tin điện tử của địa phương</i>	3			
a	Vận hành, cập nhật, đăng tải tài liệu, tin, bài về PBGDPL hàng tuần trên Trang Thông tin điện tử hoặc chuyên mục về PBGDPL do Sở Tư pháp chủ trì vận hành, quản lý	1			
b	Tham gia các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật do tỉnh hoặc Trung ương tổ chức	1			
c	Có triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng mạng xã hội để phổ biến, giáo dục pháp luật	1			
	<i>Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật từ 02 nền tảng mạng xã hội, ứng dụng</i>	0.5			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	<i>công nghệ thông tin trở lên hoặc vừa thông qua ứng dụng công nghệ thông tin, vừa sử dụng mạng xã hội để phổ biến, giáo dục pháp luật</i>				
	<i>Thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật trên 01 nền tảng mạng xã hội hoặc thông qua 01 ứng dụng công nghệ thông tin</i>	0.5			
3	Công tác hòa giải ở cơ sở	5			
3.1	Triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành	3			
a	Tổ chức tập huấn hoặc cung cấp tài liệu cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện; đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở bằng bằng các hình thức phù hợp	0.5			
b	Chỉ đạo, hướng dẫn rà soát, kiện toàn tổ hòa giải và hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn huyện	0.5			
c	Kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn	1			
-	Tổ chức kiểm tra (bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến) việc thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở tại Ủy ban nhân dân cấp xã	0.5			
	+ Tiến hành kiểm tra từ 02 đơn vị cấp xã trở lên trên địa bàn	0.5			
	+ Tiến hành kiểm tra 01 đơn vị cấp xã trên địa bàn	0.25			
	+ Không tổ chức kiểm tra	0			
-	Ban hành Kết luận kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Kết luận kiểm tra và có báo cáo về việc thực hiện kết quả kiểm tra năm 2023	0.5			
	+ Ban hành Kết luận kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Kết luận kiểm tra	0.25			
	+ Báo cáo về việc thực hiện kết quả kiểm tra công tác HGCS năm 2023 (báo cáo riêng hoặc lồng ghép trong báo cáo kết quả kiểm tra công tác tư pháp của Phòng Tư pháp)	0.25			
d	Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở bằng hình thức phù hợp	1			
	Chủ trì, tham mưu tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở	0.5			
	Có Báo cáo tổng kết theo đúng hướng dẫn của Sở Tư pháp (đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn gửi Báo cáo)	0.5			
3.2	Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức Cuộc thi “Hòa giải viên giỏi” hoặc cử đội thi tham gia Hội thi hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV theo hướng dẫn của Sở Tư pháp (đúng yêu cầu về số lượng, thành phần ...)	1			
4	Công tác đánh giá, công nhận cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	4			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
4.1	Tô chức kiểm tra kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn (bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến)	1			
	+ Tiến hành kiểm tra từ 03 đơn vị cấp xã trở lên trên địa bàn	1			
	+ Tiến hành kiểm tra 02 đơn vị cấp xã trên địa bàn	0.5			
	+ Tiến hành kiểm tra 01 đơn vị cấp xã trên địa bàn	0.25			
	+ Không tổ chức kiểm tra	0			
4.2	Giải đáp khó khăn, vướng mắc cho địa phương trong việc triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật bằng hình thức phù hợp (nếu có)	1			
4.3	Có Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022	1			
	Báo cáo trước ngày 15/02/2023	1			
	Báo cáo từ ngày 15/02/2023 đến ngày 20/02/2023	0.5			
	Báo cáo sau ngày 20/02/2023	0.25			
	Không thực hiện báo cáo	0			
4.4	Có hướng dẫn, chỉ đạo (lồng ghép hoặc riêng) mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở theo hướng dẫn của Sở Tư pháp tại Công văn số 1193/STP-VBPB&TDTHPL ngày 06/9/2022 về việc hướng dẫn thực hiện chỉ tiêu, tiêu chí “Chuẩn tiếp cận pháp luật” thuộc Bộ tiêu chí xã, huyện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	1			
IV	CÔNG TÁC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ	10			
1.	Phối hợp thực hiện công tác truyền thông về trợ giúp pháp lý ở cơ sở	3			
a	100% các cuộc truyền thông về trợ giúp pháp lý ở cơ sở được phối hợp thực hiện.	3			
b	Từ 80% đến dưới 100% các cuộc truyền thông về trợ giúp pháp lý ở cơ sở được phối hợp thực hiện.	2			
c	Từ 60% đến dưới 80% các cuộc truyền thông về trợ giúp pháp lý ở cơ sở được phối hợp thực hiện.	1.5			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
d	Dưới 60% các cuộc truyền thông về trợ giúp pháp lý ở cơ sở được phối hợp thực hiện.	0.5			
2.	Thực hiện giải thích quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí cho người dân theo Điều 17a Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và chỉ tiêu 3 tiêu chí 3 Điều 3 Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ	2			
a	Tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã và Tổ hòa giải cơ sở thực hiện giải thích quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí cho người dân.	1			
	Không thực hiện tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã và Tổ hòa giải cơ sở thực hiện giải thích quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí cho người dân.	0			
b	Trong năm có tổ chức kiểm tra việc giải thích quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí cho người dân đối với Ủy ban nhân dân cấp xã và Tổ hòa giải cơ sở.	1			
	Trong năm không tổ chức kiểm tra việc giải thích quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí cho người dân đối với Ủy ban nhân dân cấp xã và Tổ hòa giải cơ sở.	0			
3.	Phối hợp thực hiện kế hoạch tập huấn điểm về kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Trà Vinh	2.5			
a	Tham gia Hội nghị tập huấn điểm về kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.	2.5			
b	Không tham gia Hội nghị tập huấn điểm về kỹ năng thực hiện trợ giúp pháp lý cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.	0			
4.	Phối hợp thực hiện kế hoạch tổ chức chuyên đề trợ giúp pháp lý điểm kết nối cộng đồng tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Trà Vinh	2.5			
a	Tham gia các đợt sinh hoạt chuyên đề trợ giúp pháp lý điểm kết nối cộng đồng tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.	2.5			
b	Không tham gia các đợt sinh hoạt chuyên đề trợ giúp pháp lý điểm kết nối cộng đồng tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.	0			
V	CÔNG TÁC HỘ TỊCH, QUỐC TỊCH, CHỨNG THỰC	20			
1	Lĩnh vực hộ tịch	10			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
1.1	<i>Thực hiện nhiệm vụ quản lý trong lĩnh vực hộ tịch tại địa phương</i>	5			
a	Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; Quyết định số 2228/QĐ-BTP ngày 14/10/2022 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp”, Quyết định số 528/QĐ-BTP ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố kèm theo Quyết định này 36 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp đã được công bố tại Quyết định số 2228/QĐ-BTP ngày 14/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và các Quyết định của UBND tỉnh về việc công bố mới TTHC, sửa đổi, bổ sung TTHC theo các quyết định nêu trên của Bộ Tư pháp.	1			
b	Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực hộ tịch được giao theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “ <i>Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030</i> ”, Quyết định số 149/QĐ-BTP ngày 28/1/2022, Quyết định số 148/QĐ-BTP ngày 09/2/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ được cụ thể hóa triển khai thực hiện trong ngành Tư pháp năm 2023 tại Kế hoạch số 50/KH-STP ngày 23/02/2023 của Giám đốc Sở Tư pháp bảo đảm đúng tiến độ.	1			
c	Chủ động hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký hộ tịch, tháo gỡ khó khăn vướng mắc từ cơ sở (cấp xã)	1			
d	Xây dựng kế hoạch tổ chức, kiểm tra việc đăng ký, quản lý hộ tịch theo đúng chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước.	1			
e	Không có sai phạm, vi phạm pháp luật trong việc thực hiện đăng ký hộ tịch tại các cơ quan đăng ký hộ tịch	1			
1.2	<i>Chủ động xử lý thông tin báo chí, phối hợp thực hiện công tác báo cáo kịp</i>	5			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	<i>thời, đúng thời hạn theo yêu cầu</i>				
	Chủ động xử lý thông tin báo chí (nếu có), phối hợp thực hiện công tác báo cáo kịp thời, đúng thời hạn theo yêu cầu	5			
	<i>Có kiểm tra, xử lý nhưng không đúng thời hạn</i>	3			
	<i>Đề đơn đốc nhiều lần mới kiểm tra, xử lý</i>	2			
	<i>Không kiểm tra, xử lý, báo cáo theo yêu cầu</i>	0			
3	Lĩnh vực chứng thực	10			
3.1	<i>Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực chứng thực tại địa phương</i>	5			
a	Chủ động hướng dẫn nghiệp vụ chứng thực, tháo gỡ khó khăn vướng mắc từ cơ sở, không để tình trạng đề nghị hướng dẫn nghiệp vụ vượt cấp	2			
b	Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác chứng thực tại địa phương	1			
c	Triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử	1			
d	Không có sai phạm, vi phạm pháp luật trong thực hiện chứng thực tại địa phương	1			
3.2	<i>Chủ động xử lý thông tin báo chí kịp thời (nếu có)</i>	5			
	<i>Có kiểm tra, xử lý nhưng không kịp thời, đúng thời hạn</i>	3			
	<i>Đề đơn đốc nhiều lần mới kiểm tra, xử lý</i>	2			
	<i>Không kiểm tra, xử lý</i>	0			
VI	CÔNG TÁC QUẢN LÝ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT	20			
1	Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính	10			
1.1	<i>Kiểm tra về công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính hoặc trong từng lĩnh vực trọng tâm</i>	2.5			
	Tổ chức kiểm tra về công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính hoặc trong từng lĩnh vực trọng tâm	2.5			
	<i>Không tổ chức kiểm tra</i>	0			
1.2	<i>Tham mưu xử lý thông tin tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành</i>	2.5			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	<i>chính hoặc góp ý văn bản quy phạm pháp luật theo yêu cầu của Sở Tư pháp</i>				
	<i>Tham mưu xử lý thông tin tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và/hoặc góp ý văn bản quy phạm pháp luật đúng thời hạn theo yêu cầu của Sở Tư pháp</i>	2.5			
	<i>Tham mưu xử lý thông tin tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và/hoặc góp ý văn bản quy phạm pháp luật không đúng thời hạn theo yêu cầu của Sở Tư pháp</i>	1.5			
	<i>Không thực hiện khi có yêu cầu</i>	0			
1.3	<i>Phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính</i>	2.5			
	<i>Tổ chức phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính</i>	2.5			
	<i>Tổ chức phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính</i>	1.5			
	<i>Hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính</i>	1			
	<i>Không thực hiện phổ biến pháp luật, hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính</i>	0			
1.4	<i>Tham mưu UBND cấp huyện thực hiện báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022</i>	2.5			
a	<i>Ban hành báo cáo có số liệu đầy đủ, chính xác theo quy định</i>	1.5			
	<i>Ban hành báo cáo có số liệu không đầy đủ, chính xác theo quy định</i>	1			
	<i>Không ban hành báo cáo</i>	0			
b	<i>Báo cáo đúng thời hạn</i>	1			
	<i>Ban hành báo cáo kịp thời và có số liệu đầy đủ, chính xác theo quy định</i>	1			
	<i>Ban hành báo cáo không kịp thời hoặc số liệu không đầy đủ, không chính xác theo quy định</i>	0.5			
	<i>Không ban hành báo cáo</i>	0			
2	<i>Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật</i>	10			
2.1	<i>Tham mưu cho UBND cấp huyện ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023</i>	2.5			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	Ban hành Kế hoạch trước ngày 28/02/2023	2.5			
	<i>Ban hành Kế hoạch từ ngày 28/02/2023 trở đi</i>	1.5			
	<i>Không ban hành Kế hoạch</i>	0			
2.2	<i>Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật</i>	2.5			
	Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật	2.5			
	<i>Không thực hiện tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật</i>	0			
2.3	<i>Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật</i>	2.5			
	Tổ chức kiểm tra tình hình thi hành pháp luật	2.5			
	<i>Không tổ chức kiểm tra</i>	0			
2.4	<i>Tham mưu UBND cấp huyện thực hiện báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022</i>	2.5			
	Ban hành báo cáo kịp thời (trước ngày 01/12/2022) và có số liệu đầy đủ theo quy định	2.5			
	<i>Ban hành báo cáo không kịp thời (từ ngày 01/12/2022 trở đi) hoặc số liệu không đầy đủ theo quy định</i>	1.5			
	<i>Không ban hành báo cáo</i>	0			
VII	ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	5			
1	Ban hành Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Phòng Tư pháp năm 2023	1			
	Có ban hành	1			
	<i>Không ban hành</i>	0			
2	Gửi nhận văn bản điện tử qua Hệ Thống Văn phòng điện tử Ioffice	4			
a	Tỷ lệ văn bản của Phòng Tư pháp gửi cho Sở Tư pháp qua iOffice có chữ ký số theo quy định	2			
	<i>Đạt trên 75%</i>	2			
	<i>Từ 50% đến dưới 75%</i>	1			
	<i>Dưới 50%</i>	0			
b	Tỷ lệ văn bản của Sở Tư pháp gửi qua Văn phòng điện tử IOffice được Phòng Tư pháp tiếp nhận và phản hồi trạng thái trên tổng số văn bản của Sở Tư pháp	2			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	<i>Đạt trên 75%</i>	2			
	<i>Từ 50% đến dưới 75%</i>	1			
	<i>Dưới 50%</i>	0			
VIII	NHÓM CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN KHÁC	30			
1	Công tác bồi thường nhà nước	10			
1.1	<i>Tham mưu cho UBND cấp huyện thực hiện công tác bồi thường nhà nước</i>	2			
	Tham mưu cho UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bồi thường hoặc lồng ghép vào kế hoạch công tác tư pháp trên địa bàn theo thẩm quyền bảo đảm đầy đủ, đúng nội dung theo quy định của Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện sơ kết 05 năm thi hành Luật TNBTCNN theo Quyết định số 1983/QĐ-BTP ngày 07/10/2022 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước được cụ thể hóa triển khai thực hiện tại Kế hoạch số 215/KH-STP ngày 24/12/2022 của Giám đốc Sở Tư pháp đúng tiến độ quy định.	2			
	<i>Không tham mưu cho UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác bồi thường nhà nước; Không thực hiện sơ kết 05 năm thi hành Luật TNBTCNN theo Quyết định số 1983/QĐ-BTP ngày 07/10/2022 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước</i>	0			
1.2	<i>Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trách nhiệm bồi thường nhà nước; bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước tại địa phương</i>	1			
	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trách nhiệm bồi thường nhà nước; cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ thành phần dự bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước tại địa phương	1			
	<i>Không tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trách nhiệm bồi thường nhà nước; không cử cán bộ, công chức tham dự bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước tại địa phương</i>	0			
1.3	<i>Công tác hướng dẫn nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước tại địa phương</i>	2			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	Chủ động, kịp thời hướng dẫn nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước tại địa phương khi phát sinh yêu cầu (Trường hợp không phát sinh yêu cầu, Phòng Tư pháp được chấm tối đa đối với tiêu chí này)	2			
	<i>Không thực hiện hướng dẫn nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước tại địa phương khi phát sinh yêu cầu</i>	0			
1.4	<i>Công tác hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường</i>	1			
	Chủ động, kịp thời hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường khi phát sinh yêu cầu (Trường hợp không phát sinh yêu cầu, Phòng Tư pháp được chấm tối đa đối với tiêu chí này)	1			
	<i>Không thực hiện hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường khi phát sinh yêu cầu</i>	0			
1.5	<i>Thực hiện theo dõi, đôn đốc công tác bồi thường nhà nước theo quy định của pháp luật</i>	1			
	Thực hiện đầy đủ và kịp thời việc theo dõi, đôn đốc công tác bồi thường nhà nước theo quy định của pháp luật; lập danh mục vụ việc giải quyết bồi thường việc giải quyết bồi thường hằng năm và thực hiện Nghị quyết 134/2020/QH14 của Quốc hội khóa XIV	1			
	<i>Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc theo dõi, đôn đốc công tác bồi thường theo quy định của pháp luật; không thực hiện việc lập danh mục vụ việc giải quyết bồi thường hằng năm và thực hiện Nghị quyết 134/2020/QH14 của Quốc hội khóa XIV</i>	0			
1.6	<i>Thực hiện công tác kiểm tra (định kỳ, đột xuất), thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong công tác bồi thường nhà nước trong phạm vi địa phương quản lý</i>	1			
	Thực hiện đầy đủ việc kiểm tra (định kỳ, đột xuất) công tác bồi thường nhà nước thuộc phạm vi quản lý hoặc lồng ghép kiểm tra công tác bồi thường nhà nước (thực hiện riêng hoặc lồng ghép) trong hoạt động kiểm tra công tác tư pháp và công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong công tác bồi thường nhà nước	1			
	<i>Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc kiểm tra (định kỳ, đột xuất)</i>	0			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	<i>công tác bồi thường nhà nước</i>				
1.7	<i>Tham gia giải quyết bồi thường đối với các vụ việc giải quyết bồi thường của cơ quan thuộc phạm vi quản lý của địa phương mình theo quy định của pháp luật về bồi thường nhà nước</i>	1			
	Tham gia đầy đủ việc xác minh thiệt hại (khi có yêu cầu) và thương lượng giải quyết bồi thường theo quy định của pháp luật về bồi thường nhà nước (Phòng Tư pháp được chấm điểm tối đa đối với trường hợp địa phương không phát sinh vụ việc giải quyết bồi thường)	1			
	<i>Không tham gia việc xác minh thiệt hại (khi có yêu cầu) và thương lượng giải quyết bồi thường theo quy định của pháp luật về bồi thường nhà nước</i>	0			
1.8	<i>Công tác phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước và tham gia giải quyết bồi thường</i>	1			
	Chủ động, tích cực phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương thực hiện công tác bồi thường nhà nước thông qua hình thức họp liên ngành hoặc trao đổi bằng văn bản khi có phát sinh nội dung cần phối hợp theo quy định của pháp luật; cử đại diện tham gia xác minh thiệt hại (khi có yêu cầu), cử đại diện tham gia thương lượng đúng quy định pháp luật	1			
	<i>Không thực hiện việc phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương thực hiện công tác bồi thường nhà nước thông qua hình thức họp liên ngành hoặc trao đổi bằng văn bản khi có phát sinh nội dung cần phối hợp theo quy định của pháp luật; Không cử đại diện tham gia xác minh thiệt hại (khi có yêu cầu), không cử đại diện tham gia thương lượng đúng quy định pháp luật</i>	0			
2	Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng	10			
2.1	<i>Chủ trì, phối hợp với các cơ quan kiểm tra, tham gia thanh tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực quản lý đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn</i>	4			
a	Có chủ trì, phối hợp với các cơ quan kiểm tra, tham gia thanh tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực quản lý đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn	3			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	Không có chủ trì, phối hợp với các cơ quan kiểm tra, tham gia thanh tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực quản lý đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn	0			
b	Thực hiện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra	1			
2.2	<i>Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh</i>	3			
a	Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp dân	1			
b	Tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng quy định của pháp luật	1			
c	Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh thuộc thẩm quyền, các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, các vụ việc tồn đọng được cơ quan thẩm quyền giao	1			
2.3	<i>Công tác phòng, chống tham nhũng</i>	2			
a	Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định	1			
b	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (thực hiện công khai, minh bạch; kiểm soát xung đột lợi ích; ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện quy tắc ứng xử; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dung tiền mặt; thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu)	1			
2.4	<i>Không có vi phạm được nêu trong nội dung kết luận Kết luận thanh tra của Thanh tra Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp liên quan đến việc thực hiện chức năng của Phòng Tư pháp.</i>	1			
3	Công tác nuôi con nuôi	10			
3.1	<i>Tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi tại địa phương</i>	4			
a	Chủ động, kịp thời hướng dẫn nghiệp vụ đăng ký nuôi con nuôi nhằm tháo gỡ khó khăn vướng mắc ở cấp cơ sở trong quá trình triển khai các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực nuôi con nuôi	2			
	<i>Không thực hiện hướng dẫn nghiệp vụ</i>	0			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
b	Triển khai thực hiện “Bộ tiêu chí theo dõi tình hình thực hiện việc nuôi con nuôi trong nước” được ban hành tại Công văn số 4090/BTP-CCN ngày 20/10/2022 của Bộ Tư pháp đã đã được Sở Tư pháp hướng dẫn tại Công văn số 1512/STP-HC&BTTP ngày 27/10/2022.	2			
	<i>Không triển khai thực hiện “Bộ tiêu chí theo dõi tình hình thực hiện việc nuôi con nuôi trong nước” được ban hành tại Công văn số 4090/BTP-CCN ngày 20/10/2022 của Bộ Tư pháp</i>	0			
3.2	Tham gia xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản, đề án về nuôi con nuôi	3			
a	Tham gia xây dựng các văn bản, đề án trong lĩnh vực nuôi con nuôi	2			
	<i>Có tham gia góp ý trong quá trình xây dựng các văn bản, đề án trong lĩnh vực nuôi con nuôi</i>	2			
	<i>Không tham gia góp ý trong quá trình xây dựng các văn bản, đề án trong lĩnh vực nuôi con nuôi</i>	0			
b	Tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm do Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp tổ chức liên quan đến công tác nuôi con nuôi	1			
	<i>Tham gia đầy đủ các hội nghị, hội thảo, tọa đàm</i>	1			
	<i>Không tham gia các hội nghị, hội thảo, tọa đàm</i>	0			
3.3	Thực hiện công tác giải quyết việc nuôi con nuôi bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật	3			
a	Giải quyết các việc về nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật	1			
	<i>Giải quyết các việc nuôi con nuôi theo thẩm quyền, đảm bảo chất lượng và thời hạn theo quy định của pháp luật</i>	1			
	<i>Giải quyết các việc nuôi con nuôi không đúng quy định pháp luật</i>	1			
b	Đôn đốc UBND cấp xã hàng tháng rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi đối trẻ em đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định của pháp luật (thực hiện khoản 1 Điều 6 Nghị định số 19/2011/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 24/2019/NĐ-CP) và Công văn số 210/STP-HC&BTTP ngày 23/02/2023 của Sở	1			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	Tư pháp hướng dẫn triển khai thực hiện nuôi con nuôi.				
	<i>Có văn bản đôn đốc UBND cấp xã và thông tin cho Cục Con nuôi</i>	1			
	<i>Không thực hiện việc đôn đốc UBND cấp xã</i>	0			
c	Phòng Tư pháp chủ động tham mưu cho UBND cùng cấp, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc rà soát các cơ sở nuôi dưỡng, đánh giá nhu cầu trẻ em cần tìm gia đình thay thế và đôn đốc cơ sở nuôi dưỡng lập hồ sơ của trẻ em cần tìm gia đình thay thế để thực hiện các thủ tục tìm gia đình cho trẻ em theo đúng quy định của pháp luật	1			
	Có báo cáo kết quả rà soát các cơ sở nuôi dưỡng (số cơ sở nuôi dưỡng và số trẻ em đang được nuôi dưỡng trong các cơ sở bảo trợ xã hội) và số lượng trẻ em đã được đánh giá nhu cầu cần tìm gia đình thay thế trên địa bàn địa phương	1			
	<i>Không có báo cáo kết quả rà soát các cơ sở nuôi dưỡng (số cơ sở nuôi dưỡng và số trẻ em đang được nuôi dưỡng trong các cơ sở bảo trợ xã hội) và số lượng trẻ em đã được đánh giá nhu cầu cần tìm gia đình thay thế trên địa bàn địa phương</i>	0			
B	THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KHÁC	55			
I	THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ BÁO CÁO	15			
1	Chế độ báo cáo công tác định kỳ (Báo cáo sơ kết và báo cáo tổng kết)	8			
1.1	Báo cáo đúng thời hạn quy định	3			
	<i>Gửi chậm từ 01-02 ngày</i>	2			
	<i>Gửi chậm từ 03-05 ngày</i>	1			
	<i>Gửi chậm trên 05 ngày</i>	0			
1.2	Báo cáo được ký và phát hành đúng quy định	2			
	<i>Báo cáo được ký của người có thẩm quyền, đóng dấu và phát hành đúng quy định trên hệ thống iOffice</i>	2			
	<i>Báo cáo không có ký, đóng dấu hoặc người ký không đúng thẩm quyền và phát hành không đúng quy định</i>	0			
1.3	Báo cáo đúng kết cấu, chất lượng đảm bảo đầy đủ các nội dung của các mặt công tác tư pháp theo Công văn yêu cầu của Sở Tư pháp bao gồm: kết quả; nhận xét, đánh giá (ưu điểm, tồn tại, hạn chế); phương hướng; giải pháp; nhiệm vụ trọng tâm của từng mặt công tác	3			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
2	Chế độ báo cáo thống kê theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp	7			
2.1	Thời gian chấp hành chế độ báo cáo thống kê	2			
	Gửi báo cáo đúng hạn	2			
	Chậm từ 1-2 ngày	1.5			
	Chậm từ 3-4 ngày	1			
	Chậm từ 5-6 ngày	0.5			
	Chậm từ 7 ngày trở lên	0			
2.2	Đủ thông tin trong biểu	1			
	Có từ 1-2 biểu thiếu thông tin	0.75			
	Có từ 3-4 biểu thiếu thông tin	0.5			
	Có từ 5-6 biểu thiếu thông tin	0.25			
	Có từ 7 biểu trở lên thiếu thông tin	0			
2.3	Chất lượng số liệu thống kê	3			
a	Tính đúng	2			
*	Khớp nhóm phân tổ	1			
	Không khớp các nhóm phân tổ trong cùng chỉ tiêu từ 1-2 biểu	0.75			
	Không khớp các nhóm phân tổ trong cùng chỉ tiêu từ 3 biểu trở lên,	0.25			
*	Đúng đơn vị tính	1			
	Sai đơn vị tính từ 1-2 biểu	0.75			
	Sai đơn vị tính từ 3 trở lên	0.25			
b	Số liệu hợp lý	1			
	Có 1 biểu có số liệu bất hợp lý	0.75			
	Có 2 biểu có số liệu bất hợp lý	0.50			
	Có 3 biểu có số liệu bất hợp lý	0.25			
	Trên 4 biểu có số liệu bất hợp lý	0			
2.4	Thực hiện báo cáo thống kê trên phần mềm thống kê của ngành Tư pháp	1			
	Thực hiện đầy đủ 26 biểu báo cáo bằng biểu mẫu điện tử trên phần mềm thống kê	1			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	của Bộ Tư pháp				
	<i>Thực hiện từ 18 biểu đến 25 biểu</i>	0.5			
	<i>Thực hiện từ 13 biểu đến 17 biểu</i>	0			
II	CÔNG TÁC TỔ CHỨC XÂY DỰNG NGÀNH VÀ ĐÀO TẠO CÁN BỘ	15			
1	Về kiện toàn tổ chức, biên chế các Phòng Tư pháp trên địa bàn	6			
a	Tham mưu UBND cấp huyện bảo đảm bố trí, sử dụng 100% đội ngũ công chức làm việc tại các Phòng Tư pháp phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật	3			
	<i>Tham mưu UBND cấp huyện bảo đảm bố trí, sử dụng từ 80% đến dưới 100% đội ngũ công chức làm việc tại các Phòng Tư pháp phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp.</i>	2			
	<i>Tham mưu UBND cấp huyện bảo đảm bố trí, sử dụng dưới 80% đội ngũ công chức làm việc tại các Phòng Tư pháp phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp.</i>	1			
b	Tham mưu UBND cấp huyện quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Phòng Tư pháp theo quy định (Điểm b khoản 1 Điều 6 Thông tư số 07/2020/TT-BTP)	3			
	<i>Không tham mưu UBND cấp huyện quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Phòng Tư pháp</i>	0			
2	Về kiện toàn đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch trên địa bàn	6			
a	Bảo đảm bố trí 100% số công chức Tư pháp - Hộ tịch có trình độ từ Trung cấp Luật trở lên và được bồi dưỡng về nghiệp vụ hộ tịch theo Luật Hộ tịch	4			
	<i>Bảo đảm bố trí từ 80% đến dưới 100% số công chức Tư pháp - Hộ tịch có trình độ từ Trung cấp Luật trở lên và được bồi dưỡng về nghiệp vụ hộ tịch theo Luật Hộ tịch</i>	2			
	<i>Chỉ bảo đảm bố trí được dưới 80% số công chức Tư pháp - Hộ tịch có trình độ từ Trung cấp Luật trở lên và được bồi dưỡng về nghiệp vụ hộ tịch theo Luật Hộ tịch</i>	1			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
b	Bảo đảm không bỏ trí công chức Tư pháp - Hộ tịch kiêm nhiệm công tác khác.	2			
	<i>Còn tình trạng công chức Tư pháp - Hộ tịch phải kiêm nhiệm công tác khác.</i>	0			
3	Tập thể đoàn kết, trong sạch, vững mạnh	3			
	<i>Phòng Tư pháp để xảy ra tình trạng tập thể mất đoàn kết (có kết luận của cơ quan có thẩm quyền) hoặc tập thể Phòng hoặc công chức thuộc Phòng bị xử lý kỷ luật theo quy định</i>	0			
III	CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG	15			
1	Công tác thi đua	2			
a	Triển khai thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ, thực chất các phong trào thi đua do Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp phát động; có mô hình hay, cách làm mới sáng tạo, hiệu quả; có giải pháp đổi mới về triển khai phong trào thi đua	2			
b	Triển khai thực hiện đúng kế hoạch các phong trào thi đua do Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp phát động nhưng không có mô hình hay, cách làm mới sáng tạo, hiệu quả	1			
c	Tổ chức triển khai thực hiện các phong trào thi đua do Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp phát động không hiệu quả	0			
2	Công tác khen thưởng	3			
a	Chấp hành tốt các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng (thời hạn, thành phần hồ sơ, nội dung đảm bảo yêu cầu)	3			
b	Lập hồ sơ đề nghị khen thưởng đúng thời hạn nhưng có trường hợp chưa đúng thủ tục, hồ sơ hoặc hồ sơ đề nghị khen thưởng đúng thủ tục nhưng không đúng thời hạn	1			
c	Bình xét khen thưởng, gửi hồ sơ không đúng thời hạn và không đảm bảo về thủ tục quy định	0			
3	Thực hiện tự chấm điểm đánh giá xếp hạng Phòng Tư pháp năm 2023	10			
3.1	Tổ chức tự chấm điểm thi đua	5			
	Tổ chức tự chấm điểm chính xác, khách quan, tổng hợp đầy đủ kết quả tự chấm điểm các lĩnh vực, nhiệm vụ công tác	5			
	Tổ chức tự chấm điểm đầy đủ các lĩnh vực, nhiệm vụ công tác nhưng có trường hợp không chính xác	2			
3.2	Báo cáo kết quả tự chấm điểm về Sở Tư pháp	5			
	Báo cáo kết quả tự chấm điểm đúng thời hạn, có đầy đủ xác nhận của Ủy ban nhân	5			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	dân cấp huyện				
	Báo cáo kết quả tự chấm điểm có đầy đủ xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện nhưng muộn hơn so với thời hạn quy định	3			
	Có báo cáo kết quả tự chấm điểm nhưng không có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp huyện	2			
IV	PHỐI HỢP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC DO SỞ, NGÀNH TƯ PHÁP GIAO NĂM 2023	10			
1	Tham gia góp ý các văn bản theo yêu cầu của Sở Tư pháp	2			
	<i>Tham gia góp ý đầy đủ, đúng hạn các văn bản theo yêu cầu của Sở Tư pháp</i>	2			
	<i>Tham gia góp ý nhưng có văn bản chưa đúng hạn theo yêu cầu của Sở Tư pháp</i>	1			
2	Tham mưu cho UBND cấp huyện phối hợp hiệu quả với Sở Tư pháp trong công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ, hoạt động công tác tư pháp tại địa phương	2			
3	Tham gia các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm về công tác chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu, triệu tập của Sở Tư pháp	2			
	<i>Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm về công tác chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu, triệu tập của Sở Tư pháp</i>	2			
	<i>Tham gia không đầy đủ các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tọa đàm về công tác chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu, triệu tập của Sở Tư pháp</i>	0			
4	Thực hiện các chỉ đạo của Sở trong công tác tư pháp	2			
	<i>Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả 100% chỉ đạo của Sở trong công tác tư pháp</i>	2			
	<i>Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả từ 80% đến dưới 100% chỉ đạo của Sở trong công tác tư pháp</i>	1			
	<i>Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả từ 60% đến dưới 80% chỉ đạo của Sở trong công tác tư pháp</i>	0.5			
	<i>Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả dưới 60% chỉ đạo của Sở trong công tác tư pháp</i>	0			
5	Tham mưu tổ chức triển khai công tác tư pháp cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh	2			
	<i>Tham mưu tổ chức triển khai hiệu quả công tác tư pháp cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh</i>	2			

STT	NỘI DUNG, CÁC TIÊU CHÍ CỤ THỂ	ĐIỂM CHUẨN	TỔNG ĐIỂM CHẤM	TÊN TÀI LIỆU CHỨNG MINH, GIẢI TRÌNH (nếu có)	Ghi chú
	<i>Có phản ánh của báo chí đúng sự thật về tôn tại, hạn chế, khuyết điểm của công tác tư pháp tại cấp huyện, cấp xã</i>	0.5			
	<i>Có xảy ra sai phạm về công tác tư pháp tại cấp huyện, cấp xã</i>	0			
	Tổng số điểm chuẩn	200			